TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:24/2023/QĐST- HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa;

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974.

Địa chỉ: xóm 4, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ng , sinh năm 1980.

Địa chỉ: xóm 4, xã D H, huyện Diễn Châu, Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và chị Nguyễn Thị Ng , sinh năm 1980. (Giấy chứng nhận kết hôn số 050, quyển số 01/2003 giữa anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Ng , đăng ký kết hôn ngày 06/11/2003 tại UBND xã D H, huyện Diễn Châu, Nghệ An không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có sáu con chung Nguyễn Thị M, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2004; Nguyễn Chí B, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2006; Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 03 tháng 6 năm 2011; Nguyễn Chí B, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2012; Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2017; Nguyễn Mai A, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2021.

Hiện cháu Nguyễn Thị M đã lớn, trưởng thành khỏe mạnh bình thường vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao 5 con chung Nguyễn Chí B, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Chí B, Nguyễn Thị Hồng Nh và Nguyễn Mai A cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc giáo dục. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn B đến khi chị Ng có yêu cầu hoặc có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và các vấn đề liên quan đến tài sản: Anh B, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị Ng thỏa thuận anh Nguyễn Văn B chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh B đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai số 0002176 ngày 07 tháng 02 năm 2023. Trả lại cho anh Nguyễn Văn B số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Diễn Châu;*
- *Chi cục T.H.A Diễn Châu;*
- *UBND xã D H, h Diễn Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*